

TÒA ÁN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TỈNH ĐỒNG NAI

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 452/2022/HS-PT.

Ngày: 21/12/2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Thế Phương

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Xuân Quang

Ông Trần Phương Đông

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Sương - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 294/2022/TLPT-HS ngày 15 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo Hà Minh Đ, Nguyễn Minh Ph; do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 283/2022/HS-ST ngày 30/6/2022 của Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Đồng Nai.

- Bị cáo có kháng cáo:

1. Hà Minh Đ, sinh ngày 09/6/1999 tại Hà Nam.

Nơi cư trú: tổ 6, ấp 1, xã T, huyện B, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp Không; Trình độ học vấn: 12/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn B, sinh năm 1976 và bà Trần Thị H, sinh năm 1979; Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con lớn và chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/08/2019 đến ngày 21/01/2020 được áp dụng biện pháp bảo lãnh.

2. Nguyễn Minh Ph, sinh ngày 20/03/1997 tại Đồng Nai.

Nơi cư trú: X/6/16 tổ 38, khu phố 9, phường P, thành phố H, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp Không; Trình độ học vấn: 12/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1964 và bà Vũ Thị Nh, sinh năm 1968; Gia đình bị cáo có 04 chị em, bị cáo là con thứ ba và có

vợ tên Phạm Thị Thu Tr, sinh năm 2000 (đã ly hôn), có 01 con sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/08/2019 đến ngày 05/12/2019 được áp dụng biện pháp bảo lãnh.

Người bào chữa cho bị cáo Hà Minh Đ: Luật sư Đinh Công Tr - Văn phòng luật sư TT.

- Ngoài ra, vụ án còn có người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng không có kháng cáo, kháng nghị nên không có triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Nội dung chính của vụ án:

Khoảng 23 giờ 00 phút ngày 16/8/2019, Trần Thiện Kh (Kh đen), Vũ Long Q, H và một số người bạn (chưa rõ lai lịch) uống bia tại quán bar “V8” ở khu phố 7, phường N, thành phố H. Cùng lúc này Trần Văn V (V đen), Bùi Thị Cẩm Th1 (vợ V), Phạm Hữu Th2 (Th bò), Đinh Vũ Ngọc Th3 (vợ Th2) và một số bạn của V cũng đang uống bia tại đây. Quá trình uống bia, Kh nhằm tưởng Th4 ôm vợ của bạn Kh nên Kh cầm ly uống bia đánh một cái vào đầu Th4 gây chảy máu dẫn đến mê muội. Sau đó hai bên được bảo vệ can ngăn rồi đưa tất cả ra khỏi quán.

Sau khi ra khỏi quán “V8”, Kh đi lấy dao tự chế (cán bằng ống tuýp sắt dài một đầu hàn lưỡi dao sắc nhọn còn gọi là thương hoặc giáo lợn) rồi điện thoại rủ Hà Minh Đ và một số nam thanh niên khác (không rõ tên, địa chỉ) tập trung gần khu vực quán karaoke “K S” trên đường D12 thuộc khu phố 7 phường N, thành phố H để đi đánh nhau với nhóm bên V.

Nguyễn Minh Ph đang uống trà sữa tại quán “S T” đường V T S, phường N được đối tượng tên Th5 (không rõ lai lịch, địa chỉ) rủ và chở đi giúp Kh đánh nhau thì Ph cũng đồng ý cùng Th5 nhập chung với nhóm Kh. Vũ Long Q - sinh ngày 07/03/2004 được H (không rõ lai lịch, địa chỉ) rủ và cùng đến tham gia với nhóm Kh. Tổng cộng bên nhóm Kh có khoảng hơn 20 người cầm hung khí là các loại dao tự chế, giáo tự chế và cả nhóm thống nhất cùng không mặc áo để dễ nhận biết và tránh việc bị đánh nhầm.

Về phía nhóm của V, sau khi ra khỏi quán bar “V8” thì gặp Nguyễn Phước Ch (Một) điều khiển xe mô tô đi ngang qua. Ch rủ V, Th1, Th2, Th3, Lương Ngọc Lê Ph1 (lái xe của Th2) đến quán lẩu “Cua Đồng” tại đường N1 khu phố 7, phường N, thành phố H ăn tối. Khi nhóm của V đang ăn thì Th2 nhận được điện thoại của Kh hỏi đang ở đâu để Kh đến nói chuyện. Th2 nói cho Kh biết đang ở quán lẩu “Cua Đồng”. Khi đó, nhóm V có khoảng 40 người (không rõ tên, địa chỉ) chưa rõ người rủ và chuẩn bị hung khí bao gồm dao tự chế, chai thủy tinh chứa xăng (bom xăng) tập trung tại quán lẩu “Cua Đồng”.

Khoảng 02 giờ ngày 17/08/2019, Kh dẫn cả nhóm đi bộ và xe mô tô từ đường D12 đi về hướng đường N1. Đa số người bên nhóm Kh cỡi trần và tay cầm hung khí mang theo. Kh cầm 01 (một) dao tự chế dài khoảng 80cm, Đ, Q, H và Th5 mỗi người cầm 01 (một) dao tự chế dài khoảng 1,5m (giáo lợn), Ph cầm 01 (một) chai nước suối ...

Khi nhóm Kh kéo nhau đến ngã ba đường D12 giao nhau với đường N1 (gần quán lẩu “Cua Đồng”) thì V cầm 01 (một) dao tự chế dài khoảng 80cm cùng các đối tượng khác bên nhóm V cầm hung khí là dao tự chế (giáo lợn), “bom xăng” từ trong quán lẩu “Cua Đồng” xông ra. Nhóm của V nhặt gạch, đá bên ven đường và đốt “bom xăng” ném về phía bên Kh gây cháy nổ lớn trên đường và cầm dao hò hét rượt đuổi nhóm Kh chạy quay lại đường D12 một đoạn khoảng 50m (gần quán karaoke “K S”) thì nhóm Kh nhặt gạch, đá quay lại ném về phía nhóm V đồng thời cầm dao hò hét rượt đuổi tấn công nhóm bên V chạy ngược lại đường N1. Khi đến ngã ba đường D12 giao nhau với đường N1 thì nhóm Kh dừng lại, hai bên dùng gạch, đá ném nhau qua lại. Trong đó, Ph cũng nhặt gạch ném về phía nhóm V. Lúc này, V đổi dao tự chế sử dụng lúc đầu cho đồng bọn lấy 01 (một) dao tự chế dài khoảng 1,5m (giáo lợn) rồi cùng đồng bọn la hét xông lên rượt đuổi nhóm bên Kh chạy về đường D12. Khi hai bên đang la hét rượt đuổi đánh nhau được khoảng 07 phút thì Công an phường N, thành phố H phát hiện bắt giữ Kh, Đ, Ph, Q thu giữ 24 (hai bốn) dao tự chế hai bên sử dụng đánh nhau. V, H, Th5 và các đối tượng còn lại của hai nhóm bỏ chạy thoát.

Đến ngày 09/11/2019, V bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa bắt giữ.

2. Vật chứng thu giữ và xử lý vật chứng:

- Vật chứng thu giữ:

+ 24 dao tự chế các loại gồm: 01 dao dài 01m (cán tuýp sắt dài 0,8m, lưỡi sắt dài 0,2m mũi vát nhọn); 02 dao dài 1,5m (cán gỗ dài 1,1m, lưỡi sắt dài 0,4m mũi quắm); 04 dao dài 1,4m (cán tuýp sắt dài 1,2m, lưỡi sắt dài 0,2m mũi vát nhọn); 04 dao dài 1,2m (cán tuýp sắt dài 1m, lưỡi sắt dài 0,2m mũi vát nhọn); 01 dao dài 1,2m (cán tuýp sắt dài 0,8m, lưỡi sắt dài 0,2m mũi bằng); 04 dao dài 1,9m (cán tuýp sắt dài 1,7m, lưỡi sắt dài 0,2m mũi vát nhọn); 02 dao dài 0,8m (cán gỗ dài 0,3m, lưỡi sắt dài 0,5m mũi bằng); 01 dao dài 1m (cán sắt quấn băng keo đen dài 0,4m, lưỡi sắt dài 0,6m mũi vát nhọn); 01 dao dài 0,8m (cán gỗ dài 0,2m, lưỡi sắt dài 0,6m mũi vát nhọn); 01 dao dài 0,7m (cán gỗ dài 0,2m, lưỡi sắt dài 0,5m mũi vát nhọn); 01 dao dài 0,8m (cán sắt dài 0,2m, lưỡi sắt dài 0,6m mũi bằng); 01 dao dài 0,6m (cán gỗ dài 0,2m, lưỡi sắt vát cong dài 0,4m mũi vát nhọn); 01 dao dài 0,9m (cán gỗ dài 0,4m, lưỡi sắt dài 0,5m mũi vát nhọn).

+ 01 điện thoại di động hiệu Nokia, số Imei: 354176107678195, số thuê bao 0931299929 và 0936355552 của Trần Thiện Kh.

+ Các xe mô tô biển số 60B1 - 487.64; 48B1 - 420.39; 60Y3 - 4550; 60X9 - 4879; 75K7 - 4834; 49L1 - 028.46; 60Z6 - 7070; 60F1 - 532.52; 60T2 - 2208; 60X9 - 628.79.

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone X max, số Imei: 3573250 93807030, số thuê bao 0941567895 của Hà Minh Đ.

Tại Bản kết luận giám định số 780/C09B ngày 10/01/2020 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh đã xác định: *Các dao tự chế gửi giám định là vũ khí thô sơ.*

- Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã giao trả cho anh Lê Minh H1 xe mô tô biển số 60B1- 487.64, chị Nguyễn Thị Kim Th6 xe mô tô biển số 48B1- 420.39.

3. Quyết định của cấp sơ thẩm:

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 283/2022/HS-ST ngày 30/6/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Tuyên bố các bị cáo Hà Minh Đ, Nguyễn Minh Ph phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

- Xử phạt:

+ Bị cáo Hà Minh Đ 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù của bản án hình sự sơ thẩm số 283/2022/HSST ngày 30/6/2022 của Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Đồng Nai có hiệu lực pháp luật. Nhưng được trừ đi thời gian bị cáo đã bị tạm giữ từ trước từ ngày 17/8/2019 đến ngày 21/01/2020.

+ Bị cáo Nguyễn Minh Ph 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù của bản án hình sự sơ thẩm số 283/2022/HSST ngày 30/6/2022 của Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Đồng Nai có hiệu lực pháp luật. Nhưng được trừ đi thời gian bị cáo đã bị tạm giữ từ trước từ ngày 17/8/2019 đến ngày 05/12/2019.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

4. Kháng cáo:

Ngày 06/7/2022, bị cáo Nguyễn Minh Ph có đơn kháng cáo, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

Ngày 12/7/2022, bị cáo Hà Minh Đ có đơn kháng cáo, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

5. Phần phát biểu của Luật sư bảo vệ quyền lợi cho bị cáo Đ: Nội dung phát biểu của Luật sư được thể hiện trong bài luận cứ bảo vệ quyền lợi được công khai tại phiên tòa. Tóm lại, quan điểm xác định cấp sơ thẩm xét xử bị cáo phạm tội “Gây rối trật tự công cộng” là có cơ sở. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ như bản án sơ thẩm đã nêu, hành vi phạm tội của bị cáo không có tính côn đồ như quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát và từ khi Tòa án cấp sơ thẩm xét xử lần thứ nhất cho bị cáo được hưởng án treo, bị cáo chấp hành tốt chính sách pháp luật, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 65 Bộ luật hình sự, chấp nhận

yêu cầu kháng cáo của bị cáo, giảm nhẹ một phần hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

5. Quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa phúc thẩm:

Qua các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, cho thấy cấp sơ thẩm giải quyết là có cơ sở và phù hợp. Hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an tại địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân và hành vi phạm tội có tính chất côn đồ. Cấp sơ thẩm đã xem xét hết các tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo và quyết định tuyên phạt mỗi bị cáo 02 năm tù là mức thấp nhất của khung hình phạt, như vậy là phù hợp, không có tình tiết xem xét cho các bị cáo được hưởng án treo. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Đơn kháng cáo của bị cáo Hà Minh Đ, Nguyễn Minh Ph làm trong hạn luật định nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Đối với bị cáo Hà Minh Đ và Luật sư bảo vệ quyền lợi cho bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Đối với bị cáo Nguyễn Minh Ph đã được tổng đạt hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa, theo quy định Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử.

[2] Về tội danh:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với mô tả và nhận định trong bản án của cấp sơ thẩm.

Khoảng 02 giờ 00 phút ngày 17 tháng 08 năm 2019, tại đoạn đường D12 và N1 thuộc khu phố 7, phường N, thành phố H, do mâu thuẫn trong lúc uống bia nên Trần Văn V, Trần Thiện Kh, Hà Minh Đ, Nguyễn Minh Ph, Vũ Long Q, Th5, H cùng khoảng 50 đối tượng khác (chưa rõ lai lịch, địa chỉ) đã sử dụng hung khí là dao tự chế (giáo lợn) rượt đuổi nhau, ném gạch, đá, đốt ném chai “bom xăng” làm cháy nổ và gây náo loạn, hoang mang, lo sợ cho người dân, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn.

Bị cáo Hà Minh Đ, Nguyễn Minh Ph đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, chỉ kháng cáo xin xem xét cho được hưởng án treo. Như vậy, Bản án sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại điểm b khoản

2 Điều 318 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Cấp sơ thẩm đã xem xét các bị cáo thể hiện thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51. Bị cáo Hà Minh Đ có ông là Hà Văn Th và Trịnh Phúc A là liệt sỹ, bị cáo Nguyễn Minh Ph có cha là ông Nguyễn Văn T tham gia chiến tranh bảo vệ tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế sau ngày 30/4/1975 là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Về kháng cáo:

Các bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo. Tại cấp phúc thẩm các bị cáo không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ nào mới, các tình tiết giảm nhẹ của các bị cáo đã được cấp sơ thẩm xem xét và tuyên mức hình phạt 02 năm tù cho mỗi bị cáo là mức thấp nhất của khung hình phạt, như vậy là phù hợp. Do đó, không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về xử lý vật chứng, án phí không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[7] Luật sư bảo vệ quyền lợi cho bị cáo Đức nêu các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo là phù hợp. Nhưng quan điểm cho rằng bị cáo có đủ các điều kiện theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự để được hưởng án treo là không phù hợp, nên không được chấp nhận.

[8] Xét quan điểm của đại diện của Viện kiểm sát: Quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa là có cơ sở, phù hợp nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hà Minh Đ, bị cáo Nguyễn Minh Ph. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 283/2022/HS-ST ngày 30/6/2022 của Tòa án nhân dân thành phố H.

1. Quyết định hình phạt: Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Xử phạt: Bị cáo Hà Minh Đ 02 (hai) năm tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo vào trại thi hành án, được trừ đi thời gian tạm giam trước từ ngày 17/8/2019 đến ngày 21/01/2020.

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Minh Ph (hai) năm tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo vào trại thi hành án, được trừ đi thời gian tạm giam trước từ ngày 17/8/2019 đến ngày 05/12/2019.

2. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Hà Minh Đ, Nguyễn Minh Ph mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm về xử lý vật chứng, án phí không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Tòa án nhân dân TP. H (2);
- Cơ quan Thi hành án hình sự - Công an TP. H;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an TP. H;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP. H;
- Phòng PV 06 - Công an tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng, Tòa Hình sự, Thẩm phán (4).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thế Phương